

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN PHÚ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 143/2020/HS-ST  
Ngày: 10-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tô Thị Ngọc Phượng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Ngọc Hiếu

2. Ông Nguyễn Văn Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 155/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Phước T**, sinh năm 1992, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần B và bà Nguyễn Thị Diệu H; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: Ngày 31/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xử phạt 01 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 05/02/2018, Trần Phước T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 20/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Phước T và xử phạt Trần Phước T 01 năm tù giam, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/11/2018, Ngày 14/5/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2020; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 (có mặt)

**- Bị hại:** Ông Huỳnh Minh T, sinh năm: 1971; địa chỉ: đường X1, phường Y1, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Huỳnh Hương L, sinh năm: 1961; địa chỉ: đường X2, phường Y2, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Trần Phước T rủ Bi (chưa rõ lai lịch) đi trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 15/7/2020 T điều khiển xe máy Wave màu trắng (không rõ biển số) của Bi chở Bi đi từ huyện Cần Đức, tỉnh Long An lên Thành phố Hồ Chí Minh để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước số 11 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, T phát hiện trước nhà dựng 01 xe gắn máy hiệu Wave Alpha màu đỏ biển số 59D2- 029.50, đầu xe quay về hướng trong nhà, không có người trông coi nên dùng xe máy cách nhà số 11 Trần Quang Cơ khoảng 03 mét. Lúc này, Bi ở ngoài đề cảnh giới còn T đi bộ lại tiếp cận xe gắn máy biển số 59D2- 029.50 rồi dùng tay trái lấy thanh đoản ở túi quần phía trước bên phải cắm vào ổ khóa xe, tay phải cầm thanh kim loại hình chữ L cắm vào thanh đoản và dùng tay phải vặn theo chiều kim đồng hồ để ổ khóa xe được kích hoạt ở chế độ có thể nổ máy. Sau đó, T dùng hai tay quay đầu xe biển số 59D2- 029.50 vừa mở khóa hướng ra ngoài đường và đẩy xe ra mép lề đường thì bị anh Huỳnh Minh T phát hiện, tri hô. T bỏ xe chạy bộ về phía Bi đang chờ nhưng bị anh Thành và người dân bắt giữ cùng tang vật. Riêng Bi đã điều khiển xe Wave màu trắng tẩu thoát.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 830/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 11/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Phú, 01 xe gắn máy Wave Alpha biển số 59D2- 029.50 trị giá 11.800.000 đồng.

#### **Vật chứng thu giữ:**

+ 01 xe máy Wave Alpha màu đỏ, biển số 59D2- 029.50 là tài sản bị trộm cắp. Qua xác minh xe trên là của chị Huỳnh Hương L đứng chủ sở hữu. Qua làm việc chị L cho biết đưa xe cho em ruột là Huỳnh Minh T mượn để sử dụng. Công an đã trao trả lại cho anh Huỳnh Minh T. Anh T không có yêu cầu bồi thường gì.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F màu tím xanh, số Imei 1: 867124046317079, số Imei 2: 867120406317061. T sử dụng liên lạc hàng ngày.

+ 07 đầu đoản đuôi lục giác, 01 thanh mở khóa từ hai đầu và 01 tay vặn đoản hình chữ “L”. Thuận sử dụng để bẻ khóa xe.

Các tài sản trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 208/PNK ngày 31/8/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú

Tại Bản cáo trạng số: 151/CT-VKSQTP ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Phước T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Phước T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phước T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15/7/2020, Trần Phước T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Wave Alpha màu đỏ biển số 59D2- 029.50, trị giá 11.800.000 đồng của anh Huỳnh Minh T tại trước số 11 Trần Quang Cơ, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú thì bị bắt quả tang. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo Trần Phước T thực hiện hành vi phạm tội khi trước đó đã bị kết án là tái phạm về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tái phạm

nguy hiểm đã là tình tiết định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng mà không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo T phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Trần Phước Thuận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Huỳnh Minh T đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 01 xe máy Wave Alpha màu đỏ, biển số 59D2- 029.50 là tài sản bị trộm cắp. Qua xác minh xe trên là của bà Huỳnh Hương L đứng chủ sở hữu. Qua làm việc bà L cho biết đưa xe cho em ruột là Huỳnh Minh T mượn để sử dụng. Công an đã trao trả lại cho ông Huỳnh Minh T. Ông T không có yêu cầu bồi thường gì. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F màu tím xanh, số Imei 1: 867124046317079, số Imei 2: 867120406317061. T sử dụng liên lạc hàng ngày.

Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

+ 07 đầu đoạn đuôi lục giác, 01 thanh mở khóa từ hai đầu và 01 tay vặn đoạn hình chữ “L”. Thuận sử dụng để bẻ khóa xe. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ phạm tội do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Phước T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Phước T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 07 đầu đoạn đuôi lục giác, 01 thanh mở khóa từ hai đầu và 01 tay vặn đoạn hình chữ “L”

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno2F màu tím xanh, số Imei 1: 867124046317079, số Imei 2: 867120406317061.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số: 208/PNK ngày 31/8/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú)

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (2);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1)
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (16)

**Tô Thị Ngọc Phượng**

